



Grant Thornton

An instinct for growth™

Kết quả thanh tra, kiểm tra thuế trong năm 2014, cập nhật chính sách thuế, bảo hiểm xã hội và lao động

Ngày 24 tháng 7 năm 2015



Kết quả thanh tra, kiểm tra thuế trong năm 2014 và cập nhật chính sách thuế

KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA THUẾ TRONG NĂM 2014

Trong năm 2014, cơ quan thuế đã tăng cường thanh tra, kiểm tra thuế và chuyển giá để chống thất thu ngân sách nhà nước. Theo công bố của Bộ Tài chính, số liệu doanh nghiệp bị thanh kiểm tra và điều chỉnh thuế như sau:

- **Số lượng doanh nghiệp đã được thanh tra, kiểm tra:** 67.053 doanh nghiệp (Năm 2013 là 64.119 doanh nghiệp). Trong đó, số doanh nghiệp bị thanh tra về chuyển giá là 3.661 doanh nghiệp (Năm 2013 là 2.110 doanh nghiệp), tăng 1.151 doanh nghiệp (tăng 73%).
- **Tổng số thuế tăng thu qua thanh tra, kiểm tra là:** 12.224,85 tỷ đồng (Năm 2013 là 13.657,08 tỷ đồng).
- **Tổng số giảm lỗ của các doanh nghiệp sau thanh kiểm tra là:** 22.027,12 tỷ đồng (Năm 2013 là 4.192,86 tỷ đồng).
- **Giảm khấu trừ thuế GTGT qua kiểm tra là:** 1.127,41 tỷ đồng (Năm 2013 là 136,95 tỷ đồng).

Trong bối cảnh hiện tại, Grant Thornton Việt Nam nhận thấy xu thế tăng cường thanh tra, kiểm tra thuế ngày càng gia tăng. Thêm vào đó, quan điểm của Cơ quan thuế khi đề xuất các điều chỉnh thuế ảnh hưởng tới nghĩa vụ thuế trong quá khứ của Doanh nghiệp cũng có nhiều thay đổi. Cơ quan thuế vẫn coi chuyển giá là lĩnh vực cần được chú trọng trong các cuộc thanh tra.

Grant Thornton Việt Nam khuyến nghị các Doanh nghiệp thực hiện tuân thủ với các quy định của luật thuế và các hướng dẫn thuế. Việc soát xét lại các tài liệu sẵn có để đảm bảo sẵn sàng xuất trình trong quá trình thanh tra, kiểm tra thuế và dự đoán các ảnh hưởng sẽ góp phần tăng tính chủ động của Doanh nghiệp và kiểm soát rủi ro thuế tốt hơn.

KHẤU TRỪ THUẾ GTGT KHI THANH TOÁN VÀO TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG CHƯA ĐĂNG KÝ VỚI CƠ QUAN THUẾ

Công văn số 2093/TCT-KK do Tổng Cục Thuế ban hành ngày 28-5-2015 hướng dẫn trường hợp người nộp thuế sử dụng tài khoản ngân hàng (không được đăng ký với Cơ quan thuế theo quy định) để thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ từ Nhà cung cấp trong nước.

Theo đó, người nộp thuế sử dụng tài khoản ngân hàng (không được đăng ký với Cơ quan thuế) để thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ từ Nhà cung cấp trong nước thì người nộp thuế bị phạt vi phạm về đăng ký thuế đồng thời:

- Nếu nhà cung cấp cũng không thông báo thông tin tài khoản ngân hàng của mình lên Cơ quan thuế thì Nhà cung cấp bị xử phạt vi phạm về đăng ký thuế, Người nộp thuế không được xét khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào liên quan.
- Nếu nhà cung cấp đã thông báo thông tin tài khoản ngân hàng của mình lên Cơ quan thuế hoặc Người nộp thuế đã thông báo bổ sung thông tin tài khoản ngân hàng của mình trước khi có quyết định thanh tra, kiểm tra từ Cơ quan thuế thì các cơ quan thuế sẽ phối hợp xem xét khấu trừ, hoàn thuế.

Grant Thornton Việt Nam khuyến nghị các Doanh nghiệp yêu cầu các nhà cung cấp của mình cung cấp tài liệu chứng minh rằng các tài khoản ngân hàng của họ đã được đăng ký với Cơ quan thuế theo đúng quy định để đảm bảo quyền lợi khấu trừ, hoàn thuế của Doanh nghiệp.

Cập nhật chính sách thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp áp dụng cho năm 2015

Ngày 22 tháng 6 năm 2015, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (“Thông tư 96”). Thông tư này sửa đổi, bổ sung nhiều hướng dẫn thuế tạo nhiều thuận lợi cho Doanh nghiệp. Grant Thornton Việt Nam tóm lược một số nội dung chính của Thông tư 96 như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung một số quy định về kê khai, nộp thuế TNDN đối với doanh nghiệp Việt Nam đầu tư tại nước ngoài và đơn giản hóa hồ sơ, tài liệu khi kê khai và nộp thuế của doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài đối với khoản thu nhập từ dự án đầu tư tại nước ngoài đảm bảo tương đồng với trường hợp áp dụng hiệp định.
2. Sửa đổi quy định về thời điểm xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế đối với hoạt động cung ứng dịch vụ.
3. **Định mức tiêu hao:** Bỏ quy định doanh nghiệp tự xây dựng, quản lý định mức tiêu hao nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, năng lượng, hàng hoá sử dụng vào sản xuất, kinh doanh làm cơ sở xác định chi nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, năng lượng, hàng hoá phần vượt mức tiêu hao hợp lý không được tính vào chi phí được trừ.
4. **Chi phí về chỗ ở cho chuyên gia:** Bổ sung quy định trường hợp doanh nghiệp Việt Nam ký hợp đồng với doanh nghiệp nước ngoài trong đó nêu rõ doanh nghiệp Việt Nam phải chịu các chi phí về chỗ ở cho các chuyên gia nước ngoài trong thời gian công tác ở Việt Nam thì tiền thuê nhà cho các chuyên gia nước ngoài làm việc tại Việt Nam do doanh nghiệp Việt Nam chi trả được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.
5. **Chi trang phục cho người lao động:** Bỏ mức khống chế đối với trường hợp doanh nghiệp có chi trang phục cho người lao động bằng hiện vật, doanh nghiệp được tính toàn bộ vào chi phí được trừ nếu có hóa đơn, chứng từ.
6. **Công tác phí:** Bỏ mức khống chế đối với khoản chi phụ cấp cho người lao động đi công tác, doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ nếu có hóa đơn, chứng từ theo quy định. Trường hợp doanh nghiệp có khoản phụ cấp cho người lao động đi công tác và thực hiện đúng theo quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ của doanh nghiệp thì được tính vào chi phí được trừ khoản chi khoán.
7. Bỏ quy định doanh nghiệp phải lập bảng kê thanh toán tiền điện, tiền nước theo mẫu số 02/TNDN.
8. **Chênh lệch tỷ giá:**
 - Khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ không liên quan trực tiếp đến doanh thu, chi phí của hoạt động sản xuất kinh doanh chính của doanh nghiệp, nếu phát sinh lỗ chênh lệch tỷ giá tính vào chi phí tài chính, nếu phát sinh lãi chênh lệch tỷ giá tính vào thu nhập khác khi xác định thu nhập chịu thuế.
 - Lãi hoặc lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản nợ phải trả bằng ngoại tệ cuối năm tài chính không liên quan trực tiếp đến doanh thu, chi phí của hoạt động sản xuất kinh doanh chính của doanh nghiệp được tính vào thu nhập khác hoặc chi phí tài chính khi xác định thu nhập chịu thuế.

Cập nhật chính sách thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp áp dụng cho năm 2015

9. Ưu đãi thuế TNDN:

Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về địa bàn có phát sinh thu nhập ngoài địa bàn thực hiện dự án đầu tư thì:

- Nếu khoản thu nhập này phát sinh tại địa bàn không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư thì không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện địa bàn.
- Nếu khoản thu nhập này phát sinh tại địa bàn thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư thì được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện địa bàn. Việc xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập này được xác định theo từng địa bàn căn cứ theo thời gian và mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp tại địa bàn thực hiện dự án đầu tư.

10. Chuyển tiếp ưu đãi thuế TNDN:

- Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép đầu tư hoặc đã thực hiện đầu tư trong giai đoạn năm 2009 - năm 2013, tính đến kỳ tính thuế năm 2014 đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế (lĩnh vực ưu đãi hoặc địa bàn ưu đãi bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) thì được hưởng ưu đãi thuế đối với đầu tư mở rộng cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015.
- Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng sản xuất đến ngày 31/12/2008 đang đầu tư xây dựng dở dang, trong năm 2009 dự án vẫn tiếp tục quá trình đầu tư xây dựng dở dang và từ năm 2010

trở đi mới hoàn thành đi vào sản xuất, kinh doanh đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế (lĩnh vực ưu đãi hoặc địa bàn ưu đãi bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) theo quy định tại thời điểm quyết định thực hiện đầu tư mở rộng thì được lựa chọn hưởng ưu đãi đối với phần thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015.

- Doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư vào khu công nghiệp trong giai đoạn năm 2009-2013, tính đến kỳ tính thuế năm 2014 đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế (lĩnh vực ưu đãi hoặc địa bàn ưu đãi) thì được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015.
- Doanh nghiệp có dự án đầu tư vào địa bàn mà trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 chưa thuộc địa bàn ưu đãi thuế (bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao), đến ngày 01 tháng 01 năm 2015 thuộc địa bàn ưu đãi thuế thì được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015.

11. Hiệu lực thi hành:

- Thông tư 96 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 08 năm 2015 và áp dụng cho kỳ tính thuế TNDN từ năm 2015 trở đi.
- Thông tư 96 bãi bỏ các nội dung hướng dẫn về thuế TNDN do Bộ Tài chính và các ngành ban hành không phù hợp với quy định tại Thông tư 96.

Grant Thornton khuyến nghị các Doanh nghiệp chủ động soát xét thông tin của Doanh nghiệp để lập kế hoạch thuế TNDN hiệu quả cho năm 2015.

Cập nhật hướng dẫn về chính sách Bảo hiểm xã hội và lao động

THỜI HẠN LÀM THỦ TỤC CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ (“BHYT”)

Công văn số 2049/BHXH-NVGĐ1 ngày 26 tháng 06 năm 2015 của BHXH thành phố Hồ Chí Minh về làm thủ tục cấp thẻ BHYT đúng hạn.

Theo đó BHXH thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn:

- Người sử dụng lao động làm thủ tục gia hạn thẻ **chậm nhất 10 ngày trước khi thẻ BHYT hết hạn sử dụng**; hoặc thủ tục cấp mới **chậm nhất 10 ngày trước khi hợp đồng lao động có hiệu lực**. Trong khi chờ cấp thẻ, nếu người lao động có nhu cầu khám chữa bệnh, cơ quan BHXH sẽ cấp giấy xác nhận để sử dụng tạm thời.
- Nếu người sử dụng lao động không làm thủ tục theo thời hạn nêu trên thì phải hoàn trả toàn bộ chi phí cho người lao động trong phạm vi quyền lợi, mức hưởng BHYT mà người lao động đã chi trả trong thời gian chưa có thẻ BHYT.
- Cơ quan Bảo hiểm xã hội chỉ thanh toán các chi phí khám chữa bệnh phát sinh kể từ ngày cấp thẻ BHYT, các chi phí khám chữa bệnh phát sinh trước ngày cấp thẻ không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT.

THỜI GIAN TÍNH TRỢ CẤP THÔI VIỆC

Công văn số 2343/LĐT BXH-LĐTL ngày 18 tháng 06 năm 2015 CỦA Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội hướng dẫn về việc xác định thời gian để tính trợ cấp thôi việc.

Theo đó Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội hướng dẫn rằng:

- Người sử dụng lao động có trách nhiệm chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động đã làm việc thường xuyên từ 12 tháng trở lên, mỗi năm làm việc được trợ cấp một nửa tháng tiền lương.
- Thời gian người lao động nghỉ theo chế độ BHXH cũng được tính là thời gian làm việc cho người sử dụng lao động để tính trợ cấp thôi việc.
- Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật BHXH và thời gian làm việc đã được người sử dụng lao động chi trả trợ cấp thôi việc.
- Thời gian nghỉ hưởng chế độ theo quy định của Luật BHXH được tính là thời gian người lao động làm việc thực tế cho người sử dụng lao động để tính trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm.
- Người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản không hưởng tiền lương, tiền công tháng tại đơn vị mà hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội thì thời gian này người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp.



Cập nhật hướng dẫn về chính sách Bảo hiểm xã hội

CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG THỜI GIAN CỬ ĐI HỌC, CÔNG TÁC, LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI VÀ NGHỈ HƯỞNG CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU DÀI NGÀY

Công văn số 1660/BHXN-THU ngày 28 tháng 05 năm 2015 hướng dẫn thực hiện thu BHXH, BHYT đối với người lao động trong thời gian cử đi học hoặc công tác, đi lao động nước ngoài, nghỉ hưởng chế độ ốm đau dài ngày:

Mức đóng BHXH, BHTN:

- Người lao động trong thời gian cử đi học tập hoặc công tác tại nước ngoài mà vẫn hưởng tiền lương, tiền công tại đơn vị nơi cử người lao động đi: Mức đóng hằng tháng bằng 28% mức tiền lương, tiền công tháng, trong đó: BHXH: 26% (đơn vị: 18%, người lao động: 8%); BHTN: 2% (đơn vị: 1%, người lao động: 1%).
- Người lao động trong thời gian cử đi học tập hoặc công tác tại nước ngoài không hưởng tiền lương, tiền công: Mức đóng hằng tháng bằng 22% (quỹ hưu trí và tử tuất) tính trên mức tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH bắt buộc của người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài và do đối tượng đóng toàn bộ.

Người lao động trong thời gian nghỉ việc hưởng trợ cấp hằng tháng do mắc bệnh thuộc danh mục cần chữa trị dài ngày:

Kể từ ngày 01/01/2015, người lao động trong thời gian nghỉ việc hưởng trợ cấp BHXH do mắc bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày, thì đơn vị và người lao động không đóng BHXH, BHYT, BHTN; người lao động được cơ quan BHXH đóng BHYT. Cơ quan BHXH sẽ cấp thẻ BHYT có mã thẻ BHYT khác cho người lao động thuộc đối tượng trên.

Người lao động nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội:

Người lao động trong thời gian nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về BHXH thì không phải đóng BHYT nhưng vẫn được hưởng quyền lợi BHYT.

Người lao động đi lao động tại nước ngoài:

Người lao động đi lao động tại nước ngoài, trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhập cảnh về nước nếu tham gia BHYT thì thời gian tham gia BHYT liên tục bao gồm toàn bộ thời gian đi lao động tại nước ngoài và thời gian kể từ khi về nước đến thời điểm tham gia BHYT.



Liên hệ

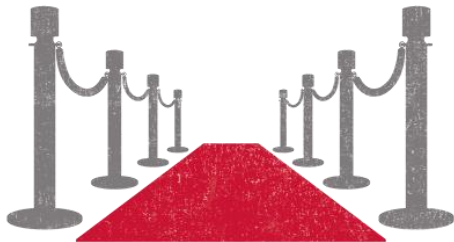
Bản tin chỉ được sử dụng cho mục đích tham khảo. Grant Thornton Việt Nam không chịu trách nhiệm về các sai sót trong bản tin này, cũng như các tổn thất gây ra do việc sử dụng các thông tin từ Bản tin này.

Xin liên hệ với các chuyên gia tư vấn chuyên nghiệp của chúng tôi nếu quý vị có nhu cầu cần sử dụng các thông tin từ Bản tin này hoặc cần sự trợ giúp của Grant Thornton Việt Nam.

Để tải xuống các bản tin này

Xin vui lòng đăng nhập vào trang web của chúng tôi:

www.gt.com.vn



Văn phòng Hà Nội

Tầng 18, Tòa tháp Quốc tế Hòa Bình
106 Hoàng Quốc Việt
Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Việt Nam

ĐT + 84 4 3850 1686

F + 84 4 3850 1688

Hoàng Khôi

Partner Tư vấn thuế

D +84 4 3850 1618

E Khoi.Hoang@vn.gt.com

Nguyễn Đình Du

Partner Tư vấn thuế

D +84 4 3850 1620

E Du.Nguyen@vn.gt.com

Phạm Ngọc Long

Giám đốc Tư vấn Thuế

D +84 4 3850 1684

E Long.Pham@vn.gt.com

Kaoru Okata

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản

D +84 4 3850 1680

E Kaoru.Okata@vn.gt.com

Văn phòng thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 28, Tòa nhà Saigon Trade Centre
37 Tôn Đức Thắng
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Việt Nam

ĐT + 84 8 3910 9100

F + 84 8 3914 3748

Nguyễn Hùng Du

Partner Tư vấn thuế

D +84 8 3910 9231

E HungDu.Nguyen@vn.gt.com

Valerie – Teo Liang Tuan

Giám đốc Tư vấn Thuế

D +84 8 3910 9235

E Valerie.Teo@vn.gt.com

Trần Hồng Mỹ

Giám đốc Tư vấn Thuế

D +84 8 3910 9275

E HMy.Tran@vn.gt.com

Trần Nguyễn Mộng Vân

Giám đốc Tư vấn Thuế

D +84 8 3910 9233

E MongVan.Tran@vn.gt.com

Tomohiro Norioka

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản

D +84 8 3910 9205

E Tomohiro.Norioka@vn.gt.com

Nguyễn Bảo Thái

Trưởng phòng cấp cao Tư vấn Thuế

D +84 8 3910 9236

E Thai.Nguyen@vn.gt.com

© 2015 Grant Thornton (Vietnam) Limited. All rights reserved.

Grant Thornton (Vietnam) Limited is a member firm of Grant Thornton International Ltd (GTIL). GTIL and the member firms are not a worldwide partnership. Services are delivered by the member firms. GTIL and its member firms are not agents of, and do not obligate, one another and are not liable for one another's acts or omissions.

Questions & feedback

